

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HS-ST

Ngày: 21-01-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đình Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Xuân Toàn;

Ông Phạm Hồng Chương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà: Đậu Thị Hiền Trang - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Phan Văn N; sinh ngày 02 tháng 9 năm 1990; nơi sinh: xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Thanh H và bà Trần Thị Đ (Đều đã chết); vợ: Phạm Thị P và 01 người con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Ông **Trần Văn P1**, sinh năm 1958 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Bà **Trần Thị H1**, sinh năm 1986 (Con bị hại); Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Phan Đăng H2**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

2. Ông **Đoàn Văn D**, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt).

3. Bà **Phan Thị M**, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn D, xã M, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông **Phan Tuấn A**, sinh năm 2005; Địa chỉ: Thôn Đ, xã A, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt).

2. Ông **Bùi Đình H3**, sinh năm 1949; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 06/11/2024, Phan Văn N (có giấy phép lái xe hợp lệ) đã uống rượu cùng với anh Bùi Đình H4 tại nhà anh H4. Sau khi uống rượu xong, N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38F9-7054 đi trên đường ĐT554 theo hướng từ xã A, huyện Đ đi xã H, huyện Đ. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đi đến Km8+394 đường ĐT554 thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, N nhìn thấy phía trước cách xe mô tô N điều khiển khoảng 10m, ông Trần Văn P1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38N4-8759 đi ngược chiều. Do thiếu chú ý quan sát, điều khiển xe đi sai phần đường quy định, lấn sang phần đường ngược chiều nên bánh trước xe mô tô do N điều khiển đã đâm vào phần bên trái xe mô tô do ông P1 điều khiển, làm ông P1 bị thương nặng được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Đ và Bệnh viện Đ1. Đến ngày 07/11/2024 thì tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan điều tra Công an huyện Đ lập hồi 19 giờ ngày 06/11/2024, xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông đường bộ tại Km8+394 đường ĐT554 thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường cong, mặt đường được trải thảm nhựa rộng 5,5m. Ở giữa đường có vạch kẻ sơn màu vàng đứt đoạn rộng 0,15m chia đường thành hai chiều đi ngược chiều nhau. Lề đường bên phải (theo hướng đi xã H đến xã A) rộng 0,8m; lề đường bên trái rộng 0,5m. Phía bên phải đường là dải tường niệm liệt sỹ. Phía bên trái đường là khu vui chơi người già, trẻ em. Trên lề đường bên phải (hướng xã H đến xã A) có cấm biển báo kí hiệu 201b (chỗ ngoặt nguy hiểm). Trên lề đường bên phải (hướng đi từ xã A đến xã H) có cấm biển báo kí hiệu 207b (giao nhau với đường không ưu tiên) và biển báo kí hiệu 201a (chỗ

ngoặt nguy hiểm). Quá trình khám nghiệm hiện trường theo hướng đi từ xã H đến xã A. Lấy tâm chân cột biển báo kí hiệu 201b cắm trên lề đường làm mốc; lấy mép đường làm mép chuẩn. Các dấu vết, phương tiện có trên hiện trường:

Dấu vết số 01: Vết máu, màu nâu đỏ, nằm trên mặt lề đường bên phải của đường ĐT554, không rõ hình dạng, có kích thước (16x12)cm. T dấu vết cách mép chuẩn 0,15m và cách mốc 32,9m.

Dấu vết số 02: Vết máu, màu nâu đỏ, nằm trên mặt đường ĐT554, không rõ hình dạng, có kích thước (0,05x0,06)m. T dấu vết cách tâm dấu vết số 01 là 3,8m và cách mép đường chuẩn là 3,7m.

Dấu vết số 03: Xe mô tô biển kiểm soát 38F9-7054 ngã nghiêng bên phải trên mặt đường ĐT554. Đầu xe hướng lề đường bên phải đường ĐT554 (hướng khám nghiệm), đuôi xe quay hướng lề đường bên trái đường ĐT554. T trục bánh trước xe cách tâm dấu vết số 02 là 1,25m và cách mép đường chuẩn là 2,7m. T trục bánh sau xe cách mép đường chuẩn 3,85m.

Dấu vết số 04: Vết dầu loang, màu đen, nằm trên mặt đường ĐT554, không rõ hình dạng, nằm phía dưới và xung quanh lốc xe mô tô biển kiểm soát 38F9-7054, có kích thước (0,7x0,5)cm. T dấu vết cách mép đường chuẩn 3,4m và cách tâm trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 38F9-7054 là 0,75m.

Dấu vết số 05: Vùng mảnh vỡ, nằm trên mặt đường ĐT554, không rõ hình dạng, có kích thước (3,25x3,25)m. T vùng dấu vết cách mép đường làm chuẩn 0,96m và cách tâm dấu vết số 04 là 2,6m.

Dấu vết số 06: Xe mô tô biển kiểm soát 38N4-8579 ngã nghiêng bên trái trên mặt đường ĐT554. Đầu xe quay hướng lề đường bên phải đường ĐT554. Đuôi xe quay hướng lề đường bên trái đường ĐT554 (hướng khám nghiệm). T trục bánh trước xe cách mép đường chuẩn 1,5m. T trục bánh sau xe cách mép đường làm chuẩn 2,55m và cách tâm dấu vết số 05 là 1,8m.

Dấu vết số 07: Vết dầu loang, màu đen, nằm trên mặt đường ĐT554, không rõ hình dạng, nằm phía dưới và xung quanh lốc máy xe mô tô biển kiểm soát 38N4-8579, có kích thước (0,3x0,25)m. T vùng dấu vết cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển kiểm soát 38N4-8579 là 0,75m và cách mép đường chuẩn là 1,9m. Ngoài ra không phát hiện dấu vết, phương tiện, đồ vật gì khác.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi do Cơ quan điều tra Công an huyện Đ lập hồi 19 giờ ngày 07/11/2024, xác định: Tử thi Trần Văn P1, sinh năm 1958, trú tại thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Thời điểm khám nghiệm, bên ngoài tử thi chỉ mặc bím màu trắng. Chiều dài tử thi 1m50, thể tạng trung bình. Các dấu vết trên tử thi: Vùng cằm thái dương trái, trên đỉnh vành tai trái 3cm, cách trên đường chân tóc

gáy 5cm có đám sưng nề bầm tụ máu kích thước (12x10)cm. Ngay lông mày trái có vết thương kích thước (4x1)cm. Vùng mặt dính nhiều máu, mũi miệng có máu chảy ra. Hai hốc mắt bầm tụ máu nặng, vùng tai bên trái tụ máu. Gò má trái có đám sưng nề bầm tụ máu trên diện (7x6)cm, trên nền sưng nề có vết thương kích thước (5x1)cm. Gãy xương hàm dưới. Mặt trước gò trái có vết bầm tụ máu kích thước (4x2)cm. Mặt ngoài mu bàn chân phải có một số vết xây xước da.

Giải phẫu vùng đầu: Tụ máu dưới da đầu vùng chẩm thái dương trái. Xương hộp sọ bị vỡ. Máu từ trong hộp sọ chảy ra ngoài.

Tại bản Kết luận giám định số 1293/KL-KTHS ngày 15/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: Nguyên nhân chết của ông Trần Văn P1 do chấn thương sọ não.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 38F9-7054 do Cơ quan điều tra Công an huyện Đ lập hồi 7 giờ 40 phút ngày 07/11/2024, xác định: Ốp giảm xóc bên trái bánh trước xe bị gãy rời ra khỏi xe. Uớ m xe bên trái bị gãy rời ra khỏi xe. Mặt ngoài càng bên trái bánh trước xe có dấu vết mài xước mất bụi, trên bề mặt bám dính chất màu đen, kích thước (16x2,5)cm. Phía dưới mặt ngoài càng xe bên trái bánh trước có vết mài xước kim loại, hình các đường rãnh song song, kích thước (2x1,5)cm. T vùng dấu vết cách mặt đất 45cm. Mép vành xe bên trái bánh trước xe bị cong vênh theo chiều hướng ngoài vào trong trục bánh xe, kích thước dài 14cm. Điểm đầu dấu vết cách van bơm hơi 37cm, theo chiều chuyển động xe. Má lốp tại vị trí vành xe bị cong vênh có vết mài xước kích thước (3,5x2,5)cm. Giá đỡ chân phía trước bên trái, cần số xe bị đẩy cong khỏi vị trí ban đầu theo hướng từ trước ra sau.

Xe không có gương chiếu hậu hai bên. Hệ thống điều khiển hoạt động bình thường. Hãm sau có hiệu lực, hãm trước không kiểm tra được.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển kiểm soát 38N4-8579 do Cơ quan điều tra Công an huyện Đ lập hồi 8 giờ 15 phút ngày 07/11/2024, xác định: Nắp trước tay lái, đèn chiếu sáng phía trước, đèn xi nhan bên trái, phải phía trước bị gãy vỡ rời ra khỏi xe. Chấn bunn trước (bánh trước xe) bị gãy vỡ rời ra khỏi xe, vùng gãy vỡ có kích thước (30x13)cm. Uớ m bên trái xe bị nứt vỡ kích thước 45cm. Mặt ngoài càng bên trái bánh trước xe bị mài mòn lớp bunn đất màu đen dính trên càng xe, kích thước (18x3)cm. Ốc vít chốt hãm trước hình tròn đường kính 1,5cm, hình bánh răng cửa gấn trên moay ơ bên trái bánh trước xe bị mài xước kim loại kích thước (1x0,5)cm; tâm dấu vết cách mặt đất 46cm. Giá đỡ chân bên trái phía trước xe bị đẩy cong theo chiều hướng từ trước ra sau khỏi vị trí ban đầu. Đệm cao su bọc lõi sắt giá đỡ chân bị rời ra khỏi xe. Cần số phía trước bị đẩy cong khỏi vị trí

ban đầu theo chiều hướng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong. Ốp sườn xe bên trái bị gãy rời ra khỏi xe. Yên xe bị gãy rời ra khỏi xe.

Xe không có gương chiếu hậu hai bên. Hệ thống điều khiển hoạt động bình thường. Hãm trước không kiểm tra được. Hãm sau có hiệu lực. Hệ thống đèn, còi, xi nhan không kiểm tra được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-ĐGTS ngày 29/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Đ, kết luận: Những hư hỏng thiệt hại trên xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 38N4-8579 do tai nạn giao thông gây ra là 1.195.000 đồng.

Tại Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Phan Văn N hồi 20 giờ 22 phút ngày 06/11/2024 xác định: 158,5 mg/100mL.

Tại Phiếu trả lời kết quả xét nghiệm định lượng Ethanol (cồn) trong máu của ông Trần Văn P1 hồi 19 giờ 31 phút ngày 06/11/2024 xác định: 160,1 mg/100ML.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, xử lý vật chứng: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu nâu, biển kiểm soát 38N4-8579; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, sơn màu đỏ đen, biển kiểm soát 38F9-7054. Quá trình điều tra xác định được xe Mô tô biển kiểm soát 38N4-8579 là của ông Trần Văn P1. Còn chiếc xe mô tô biển kiểm soát 38F9-7054 là của Phan Văn N, nên Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu, đại diện chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Văn N đã tự nguyện bồi thường xong phần dân sự cho đại diện người bị hại là chị Trần Thị H1 (sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, là con gái của ông Trần Văn P1) số tiền 20.000.000 đồng bao gồm tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần. Hiện nay, đại diện người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N.

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS-ĐT ngày 10/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ đã truy tố Phan Văn N về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố, sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành án.

Bị cáo, đại diện bị hại không có ý kiến gì tranh luận; Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng và hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt tất cả những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra, căn cứ điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, căn cứ vào đề nghị của bị cáo, đại diện bị hại, đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử hội ý tại chỗ và quyết định tiếp tục xét xử.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận trong quá trình hỏi cung đều được tự nguyện khai báo, không bị bức cung, mớm cung hay nhục hình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, các lời khai và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 18 giờ ngày 06/11/2024, tại K+394 đường ĐT554 thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, bị cáo Phan Văn N (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38F9-7054 trong tình trạng có sử dụng rượu, đi trên đường ĐT554 theo hướng từ xã A đi xã H, huyện Đ. Do đi sai phần đường quy định (lấn sang phần đường ngược chiều) và không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn khi qua nơi đường vòng và nơi đường bộ giao nhau cùng mức, nên bánh trước bên trái xe mô tô do N điều khiển đã đâm vào phần bên trái xe mô tô biển kiểm soát 38N4-8759 do ông Trần Văn P1 điều khiển đi ngược chiều, làm ông P1 tử vong do chấn thương sọ não; xe mô tô biển kiểm soát 38N4-8759 bị hư hỏng, giá trị thiệt hại là 1.195.000 đồng.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm khoản 1 Điều 9; khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ; khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ G quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ, không đi đúng làn đường, phần đường quy định, điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu có nồng độ cồn ở mức cao (158,5 mg/100mL), không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nơi có biển báo hiệu cảnh báo nguy

hiểm qua nơi đường vòng dẫn đến việc xe của bị cáo đã va chạm với xe bị hại làm bị hại bị tử vong. Bị cáo biết được việc đã uống rượu là không được lái xe nhưng vẫn cố tình lái xe và đã gây ra tai nạn chết người. Lỗi trong vụ án này hoàn toàn thuộc về bị cáo, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Vì vậy, việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người đúng tội, không oan sai. Bản cáo trạng số 03/CT-VKS-ĐT ngày 10/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn chính xác. Tại phiên tòa lời luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá đầy đủ tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy lời đề nghị của Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo cũng như các vấn đề khác về cơ bản là phù hợp, còn việc vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng thêm điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt dưới khung hình phạt đối với bị cáo là chưa đủ nghiêm, chưa đủ răn đe, phòng ngừa đối với hiểm họa đã uống rượu mà vẫn cố tình điều khiển phương tiện tham gia giao thông gây ra tai nạn làm chết người.

[4] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội mặc dù hoàn cảnh gia đình có khó khăn nhưng bị cáo cũng đã cố gắng khắc phục thiệt hại, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ phần dân sự theo yêu cầu của đại diện gia đình bị hại, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, đại diện gia đình bị hại đều đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, ông nội của bị cáo là ông Phan N1 là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất và Huy chương chiến thắng hạng nhất, huy hiệu 30 năm tuổi Đảng. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về phần dân sự: Không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo, người đại diện bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] *Tuyên bố:* Bị cáo Phan Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2] *Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, Bộ luật hình sự xử phạt:*

Bị cáo Phan Văn N 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

[3] *Về án phí:* Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] *Quyền kháng cáo bản án:* Căn cứ điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, đại diện bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- Cơ quan THA hình sự;
- CQĐT CA huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- Bị cáo;
- ĐD người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS, VT.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đình Thông

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

